

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 61 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2011



**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử  
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn nhiệm kỳ 2011 - 2016**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 14 (mười bốn), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).
2. Số lượng đại biểu được bầu là 50 (năm mươi) đại biểu.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Bắc Kạn;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).XH 28



TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH**

**Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn nhiệm kỳ 2011 - 2016**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 62/NQ-CP  
ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Huyện Ba Bể (gồm các xã: Hà Hiệu, Chu Hương, Yên Dương, Mỹ Phương, Địa Linh, Bành Trạch, Phúc Lộc, Thượng Giáo và thị trấn Chợ Rã)	4
2	Số 2	Huyện Ba Bể (gồm các xã: Khanh Ninh, Nam Mẫu, Quảng Khê, Cao Thượng, Cao Trí, Hoàng Trí, Đồng Phúc)	3
3	Số 3	Huyện Bạch Thông (gồm các xã: Cao Sơn, Vũ Muộn, Sỹ Bình, Tú Trĩ, Vi Hương, Phương Linh, Hà Vị, Lục Bình và thị trấn Phú Thông)	3
4	Số 4	Huyện Bạch Thông (gồm các xã: Quang Thuận, Đôn Phong, Dương Phong, Mỹ Thanh, Cẩm Giàng, Nguyên Phúc, Quân Bình, Tân Tiến)	3
5	Số 5	Thị xã Bắc Kạn (gồm các phường: Sông Cầu, Nguyễn Thị Minh Khai và các xã: Dương Quang, Nông Thượng)	3
6	Số 6	Thị xã Bắc Kạn (gồm các phường: Đức Xuân, Phùng Chí Kiên và các xã: Huyền Tụng, Xuất Hóa)	3
7	Số 7	Huyện Chợ Đồn (gồm các xã: Bằng Phúc, Phương Viên, Rã Bán, Đông Viên, Đại Sáo, Yên Mỹ, Yên Nhuận, Phong Huân, Bình Trung, Nghĩa Tá, Lương Bằng, Bằng Lãng)	4

8	Số 8	Huyện Chợ Đồn (gồm các xã: Ngọc Phái, Nam Cường, Bản Thi, Xuân Lạc, Tân Lập, Yên Thượng, Yên Thịnh, Quảng Bạch, Đồng Lạc, K380 và thị trấn Bằng Lũng)	4
9	Số 9	Huyện Chợ Mới (gồm các xã: Nông Hạ, Nông Thịnh, Tân Sơn, Cao Kỳ, Thanh Mai, Thanh Vân, Mai Lạp, Hòa Mục)	3
10	Số 10	Huyện Chợ Mới (gồm các xã: Thanh Bình, Yên Hân, Yên Cư, Bình Văn, Như Cồ, Quảng Chu, Yên Đĩnh và thị trấn Chợ Mới)	3
11	Số 11	Huyện Na Rì (gồm các xã: Lam Sơn, Văn Minh, Kim Lư, Lương Hạ, Vũ Loan, Văn Học, Lương Thành, Ân Tĩnh, Cường Lợi, Lạng Sơn, Lương Thượng, Kim Hỷ và thị trấn Yên Lạc)	4
12	Số 12	Huyện Na Rì (gồm các xã: Liêm Thủy, Đồng Xá, Xuân Dương, Dương Sơn, Côn Minh, Quang Phong, Hữu Thác, Hào Nghĩa, Cư Lễ)	3
13	Số 13	Huyện Ngân Sơn	5
14	Số 14	Huyện Pác Nặm	5